

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 24-7-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trường Vũ

Nơi công tác: Hiệu trưởng trường tiểu học B Long Thành, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang..

2. Ông Nguyễn Quốc Dũng

Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ L, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp V T 1, xã C P, tỉnh A G; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Diệt và bà Võ Thị Kính; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 08/4/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Em Nguyễn Thị Thanh K N, sinh ngày 16/3/2006. Nơi cư trú: Ấp V T 1, xã C P, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:

- Ông Nguyễn Q H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp V T 1, xã C P, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

- Bà Huỳnh Thị K L, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp V T 1, xã C P, thị xã

T C, tỉnh A G (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Lê Hồ Bích Hằng, sinh năm 1974. Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm V T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Ấp V T 1, xã C P, thị xã T C, tỉnh A G (có mặt).

Người tố giác: Anh Nguyễn H S, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Ấp V T 1, xã C P, thị xã T C, tỉnh A G. (có mặt)

Người làm chứng:

- Bà Võ Thị Kính, sinh năm 1960 (có mặt);
- Ông Lê Văn Hồng, sinh năm 1967 (vắng mặt);
- Anh Lê Viết Toàn, sinh năm 1984 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2019, Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thị Thanh K N, sinh ngày 16/3/2006, quen biết và kết bạn với nhau qua mạng xã hội Facebook và Zalo. Sau đó, L và N nhắn tin qua lại với nhau, rồi nảy sinh tình cảm nam nữ. Đến tháng 10/2019, L điều khiển xe mô tô chở N về nhà L thuộc ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu để chơi. Tại đây, L và N lên gác nhà của L, rồi cả hai quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, L mua thuốc ngừa thai đưa cho N uống, rồi chở N về nhà. Sau đó, khoảng 01 đến 02 tuần, L chở N về nhà L, rồi cả 02 tiếp tục quan hệ tình dục với nhau. Đến tháng 02/2020 (sau tết nguyên đán năm 2019), L và N đã quan hệ tình dục với nhau được khoảng 08 lần. Đến ngày 02/3/2020, hành vi quan hệ tình dục với N của L bị phát hiện.

Ngày 01/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Nguyễn Vũ L, về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A10 màu xám, màn hình đã bị bể của Nguyễn Vũ L. (Đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, vỏ máy màu trắng, màn hình màu đen, bên ngoài có ốp nhựa màu xanh đen của Nguyễn Thị Thanh K N. (Đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen, màn hình bị nứt, nút giữa điện thoại bị bể của Phạm V T (Đã qua sử dụng).

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích số 205 ngày 16/3/2020 của Bệnh viện đa khoa khu vực Tân Châu, ghi nhận: Nguyễn Thị Thanh K N, sinh ngày 16/3/2006: Âm hộ, tầng sinh môn bình thường, không xay sát; âm đạo không xung huyết, không phù nề; Màng trinh dẫn rộng, rách vị trí 03 giờ, 09 giờ, 11 giờ. Các cơ quan khác chưa phát hiện gì thêm.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 97/20/TgT ngày 24/3/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế An Giang, kết luận: Nguyễn Thị Thanh K N, sinh ngày 16/3/2006. Màng trinh dẫn rộng, rách cũ vị trí 02 giờ, 09 giờ, 11. Toàn thân không thương tích tồn tại.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Nguyễn Vũ L về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 245 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Vũ L, bị hại Nguyễn Thị Thanh K N, người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Nguyễn Q H, bà Huỳnh Thị K L, người tố giác anh Nguyễn H S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm V T, người làm chứng bà Võ Thị Ktrình bày phù hợp với nội dung của vụ án.

Người làm chứng ông Lê Văn Hồng, anh Lê Viết Toàn vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai có trong hồ sơ phù hợp với nội dung vụ án.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ L mức án từ 03(ba) đến 04(bốn) năm tù

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo L.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Nguyễn Q H, Bà Huỳnh Thị Kyêu cầu là bị cáo L phải bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm cho Nguyễn Thị Thanh K N với số tiền tổng cộng 50.000.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Vũ L đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và Người đại diện theo pháp luật của bị hại, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 Điều 586, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này.

Về xử lý vật chứng:

Các vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A10 màu xám, màn hình đã bị bể của Nguyễn Vũ L. (Đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, vỏ máy màu trắng, màn hình màu đen, bên ngoài có ốp nhựa màu xanh đen của Nguyễn Thị Thanh K N. (Đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen, màn hình bị nứt, nút giữa điện thoại bị bể của Phạm V T (Đã qua sử dụng).

Các vật chứng này chứa đựng tin nhắn trao đổi giữa bị cáo L, bị hại Nguyễn Thị Thanh K N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm V T, trong quá trình điều tra đã trích xuất dữ liệu đưa vào hồ sơ vụ án đây là tài sản cá nhân, do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với việc anh Nguyễn Q H và chị Huỳnh Thị K là đại diện theo pháp luật của N, tố giác Phạm V T có hành vi cưỡng dâm đối với N, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ, sẽ xử lý sau

Bà Lê Hồ Bích Hằng trình bày quan điểm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Hằng thống nhất về tội danh, điều, khoản các tình tiết giảm N mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo L, bị cáo L có hành vi giao cấu với bị hại là người dưới 16 tuổi làm ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của bị hại do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nặng đối với bị cáo L nhằm răn đe và phòng ngừa chung,

Về trách nhiệm dân sự, cũng như xử lý vật chứng: Bà Hằng thống nhất theo yêu cầu của bị hại, cũng như đề nghị của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì thêm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người tố giác; người làm chứng có mặt tại phiên tòa, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng ông Lê Văn Hồng, anh Lê Viết Toàn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ L đã khai nhận:

Khoảng tháng 9/2019, Nguyễn Vũ L và Nguyễn Thị Thanh K N, sinh ngày 16/3/2006, quen biết và kết bạn với nhau qua mạng xã hội Facebook và Zalo. Sau đó, L và N nhắn tin qua lại với nhau, rồi nảy sinh tình cảm nam nữ. Đến tháng 10/2019, L điều khiển xe mô tô chở N về nhà L thuộc ấp Vĩnh Tường 1, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu để chơi. Tại đây, L và N lên gác nhà của L, rồi cả hai quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, L mua thuốc ngừa thai đưa cho N uống, rồi chở N về nhà. Sau đó, khoảng 01 đến 02 tuần, L chở N về nhà L, rồi cả 02 tiếp tục quan hệ tình dục với nhau. Đến tháng 02/2020 (sau tết nguyên đán năm 2019), L và N đã quan hệ tình dục với nhau được khoảng 08 lần. Đến ngày 02/3/2020, hành vi quan hệ tình dục với N của L bị phát hiện.

[4] Lời khai nhận của bị cáo L phù hợp với nội dung của cáo trạng, lời khai của bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người tố giác phù hợp bản kết luận giám định pháp y số 79/20/TgT ngày 23/03/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế An Giang, phù hợp với vật chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy bị cáo L đã có hành vi nhiều lần quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Thanh K N là người dưới 16 tuổi đã cấu thành tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực nhận thức hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có quan hệ tình cảm yêu thương nhau, nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của người bị hại còn hạn chế, bên cạnh đó trong

mối quan hệ tình cảm nam, nữ dễ bị cảm tính. Nhưng lẽ ra bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em, khi thực hiện vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em, do đó cần phải xử lý nghiêm, phù hợp tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra, qua đó cũng nhằm mục đích giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống tội loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng hiện nay.

[6] Tuy nhiên xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo L có nhân thân tốt như chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tự khai ra các lần quan hệ trước đó với bị hại. các tình tiết giảm N này được quy định tại các điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 Do đó, bị cáo L được xem xét giảm N một phần hình phạt khi lượng hình.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với việc ông Nguyễn Q H và bà Huỳnh Thị K L là người đại diện hợp pháp cho bị hại, tố giác Phạm V T có hành vi cưỡng dâm đối với Nhạ, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tiếp tục điều tra làm rõ. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Nguyễn Q H, Bà Huỳnh Thị Kyêu cầu là bị cáo L phải bồi thường danh dự nhân phẩm, tổn thất về tinh thần cho em Nguyễn Thị Thanh K N tổng số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo L đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và Người đại diện theo pháp luật của bị hại, xét thấy việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này, bị cáo Nguyễn Vũ L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại danh dự nhân phẩm, tổn thất về tinh thần cho bị hại em Nguyễn Thị Thanh K N tổng cộng số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm:.

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A10 màu xám, màn hình đã bị bể của Nguyễn Vũ L. (Đã qua sử dụng)

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, vỏ máy màu trắng, màn hình màu đen, bên ngoài có ốp nhựa màu xanh đen của Nguyễn Thị Thanh K N. (Đã qua sử dụng)

Xét thấy các vật chứng quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất dữ liệu đưa vào hồ sơ vụ án, xét tài sản này là tài sản cá nhân của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do đó căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Vũ L phải chịu án 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ L tội “ *Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi* ”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ L 03(ba) năm tù, thời hạn được tính từ ngày tính từ (ngày 08/4/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 Điều 584, Điều 585 Điều 586, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015,

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần giữa bị cáo Nguyễn Vũ L và người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Thị Thanh K N là ông Nguyễn Q H và bà Huỳnh Thị K L, bị cáo Nguyễn Vũ L bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần cho bị hại Nguyễn Thị Thanh K N số tiền 50.000.000(Năm mươi triệu)đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Trả lại tài sản:

+ Trả lại cho Nguyễn Vũ L 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A10 màu xám, màn hình đã bị bể cửa. (Đã qua sử dụng)

+ Trả lại Nguyễn Thị Thanh K N 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J4, vỏ máy màu trắng, màn hình màu đen, bên ngoài có ốp nhựa màu xanh đen cửa. (Đã qua sử dụng)

+ Trả lại Phạm V T 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy J7 màu đen, màn hình bị nứt, nứt giữa điện thoại bị bể (Đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu tỉnh An Giang).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án). Bị cáo Nguyễn Vũ L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã Tân Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Hòa Bình